

Số: **78/2021/QĐST-DS**

Tp. Tuyên Quang, ngày 11 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 57/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Tạ Văn Th, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ 12, phường C, thành phố T, tỉnh Q.

- *Bị đơn:* Bà Tiêu Thị Th, sinh năm 1955 và ông Âu Quốc V

Cùng địa chỉ: Tổ 12, phường C, thành phố T, tỉnh Q.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thị H, năm 1972

Địa chỉ: Tổ 12, phường Đội C, thành phố T, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 02/12/2004 giữa bên chuyển nhượng bà Tiêu Thị Th và ông Âu Quốc V với bên nhận chuyển nhượng là ông Tạ Văn Th và bà Trần Thị H đối với diện tích đất có chiều rộng tám mét đường liên thôn là 5,5 m, chiều rộng đường sau là 5,5m chiều dài là 67m. Tổng diện tích là 368 m² Trong đó đất ở là 36 m². Đất vườn là 332 m². Phía Bắc giáp đường liên thôn, phía nam giáp vườn nhà ông L, phía Đông giáp vườn nhà ông Việt, phía Tây giáp đồi nhà ông L. Tại thửa đất số 18, tờ bản đồ số 114, địa chỉ thửa đất: Tổ 125, phường C (Thôn Vô Thủy, xã C cũ) thành phố T, tỉnh Q theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BV 413483, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất : CH 001089/ ĐC do Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang cấp ngày 18/8/2014 mang tên ông Âu Quốc V và bà Tiêu Thị Th là hợp pháp có hiệu lực pháp luật.

Ông Tạ Văn Th và bà Trần Thị H có nghĩa vụ liên hệ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiến hành làm thủ tục đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất có chiều rộng tám mét đường liên thôn là 5,5 m, chiều rộng đường sau là 5,5m chiều dài là 67m. Tổng diện tích là 368 m² Trong đó đất ở là 36 m². Đất vườn là 332 m². Phía Bắc giáp đường liên thôn, phía nam giáp vườn nhà ông Lãnh, phía Đông giáp vườn nhà ông V, phía Tây giáp đồi nhà ông L. (Có ranh giới theo sơ đồ đo vẽ hiện trạng kèm theo) theo quy định của pháp luật

- Về chi phí tố tụng của vụ án: Anh Tạ Văn Th tự nguyện nhận chịu toàn bộ số tiền là 4.200.000đ (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng). Trong đó gồm tiền đo vẽ hiện trạng sử dụng đất là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng); tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Anh Tạ Văn Th đã nộp đủ.

- Về án phí: Anh Tạ Văn Th tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000044 ngày 23/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; trả lại cho anh Tạ Văn Th số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Tạ Thị Th và ông Âu Quốc V không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan

